

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *93* /2019/TT-BTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2019

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC
ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định hệ thống
mục lục ngân sách nhà nước**

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 87/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Tổng giám đốc Kho bạc Nhà nước;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định hệ thống mục lục ngân sách nhà nước (sau đây gọi là Thông tư số 324/2016/TT-BTC).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 324/2016/TT-BTC:

1. Điểm a Khoản 3 Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Về nguyên tắc sử dụng mã Chương khi thực hiện sáp nhập các cơ quan, tổ chức trực thuộc các cấp chính quyền: Trong quá trình thực hiện cải cách bộ máy hành chính nhà nước, trường hợp cơ quan, tổ chức trực thuộc một cấp chính quyền sáp nhập, hợp nhất, trong khi chưa có mã Chương mới cho cơ quan hợp nhất, thì sử dụng mã Chương của đơn vị có tỷ trọng chi thường xuyên lớn nhất trong tổng số chi thường xuyên của các đơn vị được hợp nhất, sáp nhập hoặc sử dụng mã chương của của đơn vị có tên ở vị trí đầu tiên của tên đơn vị được hợp nhất, hoặc vẫn sử dụng mã Chương riêng (theo yêu cầu quản lý)”.

Ví dụ:

- Đơn vị hợp nhất “Văn phòng **Huyện ủy**, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân” thì tạm thời sử dụng mã **Chương 709- Huyện ủy**.

- Các đơn vị Trung tâm văn hóa huyện; Đội điện ảnh huyện; Đài phát thanh huyện khi hợp nhất lấy tên là “Trung tâm truyền thông văn hóa” thì tạm thời sử dụng mã Chương 640 “Đài phát thanh” (do số chi thường xuyên của Đài

phát thanh huyện có tỷ trọng lớn nhất trong tổng số chi thường xuyên của 3 đơn vị)".

2. Mã Chương quy định tại Phụ lục I, được bổ sung như sau:

Chương 034 "Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp".

3. Mã Khoản, quy định tại Phụ lục II, được bổ sung nội dung hạch toán như sau:

Bổ sung nội dung hạch toán của mã Khoản 398 "Chính sách và hoạt động phục vụ các đối tượng bảo trợ xã hội và các đối tượng khác" như sau: Các nhiệm vụ chi phòng chống tệ nạn xã hội trong gia đình, mang tính đảm bảo xã hội của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (bạo lực gia đình, vấn đề giới trong gia đình, vấn đề bóc lột sức lao động trẻ em trong gia đình ...).

4. Mã Mục, Tiểu mục quy định tại Phụ lục III, được sửa đổi, bổ sung như sau:

a) Bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 1400 "Thu tiền sử dụng đất":

- Tiểu mục 1412 "Thu tiền sử dụng đất Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai".

- Tiểu mục 1413 "Thu tiền sử dụng đất các dự án trọng điểm khác"

b) Bổ sung tiểu mục thuộc mục 2000 "Thuế bảo vệ môi trường", như sau:

- Tiểu mục 2022 "Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng xăng (trừ etanol) bán ra trong nước";

- Tiểu mục 2023 "Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng dầu diesel bán ra trong nước";

- Tiểu mục 2024 "Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng dầu hỏa bán ra trong nước";

- Tiểu mục 2025 "Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng dầu mazut, dầu mỡ nhờn bán ra trong nước";

- Tiểu mục 2026 "Thuế bảo vệ môi trường mặt hàng nhiên liệu bay bán ra trong nước";

c) Sửa đổi tên và bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 2300 "Phí thuộc lĩnh vực giao thông vận tải":

- Sửa đổi tên Tiểu mục 2301 "Phí thuộc lĩnh vực đường bộ (*sử dụng đường bộ, sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố, sát hạch lái xe*)" thành "Phí thuộc lĩnh vực đường bộ (*không bao gồm phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô*)".

- Sửa đổi tên Tiểu mục 2303 "Phí thuộc lĩnh vực đường biển" thành "Phí thuộc lĩnh vực đường biển (*không bao gồm phí bảo đảm hàng hải*)".

- Bổ sung Tiểu mục 2324 "Phí sử dụng đường bộ thu qua đầu phương tiện ô tô".

- Bổ sung Tiểu mục 2325 “Phí bảo đảm hàng hải”.

d) Bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 2650 “Phí thuộc lĩnh vực tài chính, ngân hàng, bảo hiểm”:

- Tiểu mục 2666 “Phí hải quan đối với chuyến bay của nước ngoài đến các Cảng hàng không Việt Nam”.

đ) Sửa đổi tên và bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 3000 “Lệ phí quản lý nhà nước đặc biệt về chủ quyền quốc gia”:

- Sửa đổi tên Tiểu mục 3002 “Lệ phí đi qua vùng đất, vùng biển” thành “Lệ phí đi qua vùng đất, vùng biển (không bao gồm lệ phí hàng hóa phương tiện quá cảnh”.

- Bổ sung Tiểu mục 3003 “Lệ phí hàng hóa, phương tiện quá cảnh”.

e) Bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 3600 “Tiền cho thuê mặt đất, mặt nước”

- Tiểu mục 3611 “Tiền thuê đất Dự án Cảng hàng không Quốc tế Long Thành, tỉnh Đồng Nai”.

- Tiểu mục 3612 “Tiền thuê đất các dự án trọng điểm khác”.

f) Hủy bỏ các Tiểu mục thuộc Mục 3850 “Thu tiền khai thác, cho thuê tài sản công”:

- Hủy bỏ Tiểu mục 3853 “Tiền thuê cơ sở hạ tầng đường sắt”;

- Hủy bỏ Tiểu mục 3854 “Tiền cho thuê cơ sở hạ tầng bến cảng, cầu cảng”;

- Hủy bỏ Tiểu mục 3856 “Tiền cho thuê quyền khai thác tài sản kết cấu hạ tầng”;

g) Sửa đổi tên Mục, Tiểu mục và bổ sung Tiểu mục thuộc Mục 3850 “Thu tiền khai thác, cho thuê tài sản nhà nước”:

- Sửa đổi tên Mục 3850 “Thu tiền khai thác, cho thuê tài sản nhà nước” thành “Thu tiền khai thác, cho thuê tài sản công”;

- Sửa đổi tên Tiểu mục 3899 “Khác” thành “Thu từ khai thác cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng khác”;

- Bổ sung Tiểu mục 3858 “Tiền thu từ sử dụng tài sản công của tổ chức vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết”;

- Bổ sung Tiểu mục 3859 “Thu từ khai thác cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng hàng không”;

- Bổ sung Tiểu mục 3861 “Thu từ khai thác cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng hàng hải”;

- Bổ sung Tiểu mục 3862 “Thu từ khai thác cho thuê tài sản kết cấu hạ tầng đường sắt quốc gia”;